

Bản án số: 1199/2023/DS-PT

Ngày: 18/12/2023

V/v tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Thu Hương

Bà Nguyễn Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Bà An Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04/12/2023 và ngày 18/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 519/2023/DSPT ngày 24/10/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 251/2023/DS-ST ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5035/2023/QĐ-PT ngày 31/10/2023, ngày giờ mở phiên tòa được ấn định lại tại Quyết định hoãn phiên tòa số 15359/2023/QĐ-PT ngày 20/11/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông _____, sinh năm 19 _____ (có mặt)

Địa chỉ: ấp _____, xã _____, huyện _____, tỉnh Long An.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà _____, sinh năm 19 _____ (có mặt)

Địa chỉ: _____, tổ _____, ấp _____, xã _____, huyện _____, tỉnh Long An.

Bị đơn: **Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam;**

Địa chỉ trụ sở: 43-45 Tú Xương, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn _____, sinh năm 19 _____ (có mặt)

Địa chỉ: 43-45 Tú Xương, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người kháng cáo: Nguyên đơn và Bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu khác, nguyên đơn do người đại diện hợp pháp trình bày:

Ông tham gia bảo hiểm nhân thọ của Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam (sau đây gọi tắt là Generali Việt Nam), hợp đồng số tên gọi Bảo an toàn diện, mệnh giá 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) hiệu lực từ ngày 19/9/2014. Phí bảo hiểm mỗi năm là: 133.930.000 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng); Quyền lợi trợ cấp năm viện: 2.000.000 đồng/1 đêm; năm viện nâng cao từ ngày thứ 6 trở đi là 2.400.000 đồng/1 đêm.

Sau khi tham gia bảo hiểm, ông nằm viện điều trị tại Bệnh viện huyện , tỉnh Long An (nhưng trên con dấu đóng là Trung tâm y tế huyện) các lần như sau.

- Lần 1: Từ ngày 25/12/2014 đến 08/01/2015: 14 ngày.
- Lần 2: Từ ngày 02/4/2018 đến 11/4/2018: 09 ngày.
- Lần 3: Từ ngày 12/4/2018 đến 19/4/2018: 07 ngày.
- Lần 4: Từ ngày 17/7/2018 đến ngày 25/7/2018: 08 ngày.
- Lần 5: Từ ngày 26/7/2018 đến ngày 02/8/2018: 07 ngày.
- Lần 6: Từ ngày 12/10/2018 đến ngày 22/10/2018: 10 ngày.
- Lần 7: Từ ngày 21/10/2019 đến ngày 31/10/2019: 10 ngày.
- Lần 8: Từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020: 14 ngày.

Số ngày ông đã nằm viện là 81 ngày, số tiền nằm viện là 173.600.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Và 4 lần nằm viện trước đây tại bệnh viện Đa khoa Tân Hồng Đồng Tháp và Bệnh viện khu vực Đồng Tháp Mười, như sau:

- Lần 1: Nằm viện ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015 bệnh viện Đa Khoa Đồng Tháp Mười: 11 ngày.
- Lần 2: Nằm viện ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017 bệnh viện Đa Khoa, Đồng Tháp Mười: 12 ngày.
- Lần 3: Nằm viện ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 bệnh viện Đa Khoa, Đồng Tháp Mười: 13 ngày.
- Lần 4: Nằm viện ngày 04/04/2019 đến ngày 16/04/2019 bệnh viện Đa Khoa, Đồng Tháp Mười: 12 ngày.

Do Generali Việt Nam không chi trả quyền lợi bảo hiểm nên ngày 17/8/2018 ông khởi kiện đến Tòa án nhân dân Quận 1. Quá trình giải quyết

tại Tòa án, hai bên đã hòa giải thành và Tòa án nhân dân Quận 1 đã ra Quyết định số 80/2020/QĐST-DS ngày 21/5/2020 công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, nhưng theo Quyết định này, Tòa án nhân dân Quận 1 chỉ giải quyết cho ông quyền lợi bảo hiểm của 04 lần nằm viện tại các Bệnh viện Tân Hồng, Đồng Tháp (khu vực Đồng Tháp Mười) với số tiền 102.400.000 đồng, không tính lãi suất cho ông Hơn.

Vi vậy, ngày 04/8/2020 ông khởi kiện và bổ sung yêu cầu khởi kiện vào các ngày 24/8/2020, 08/4/2022, yêu cầu:

1. Buộc Generali Việt Nam phải trả tiền lãi suất của 04 lần ông đã nằm viện đợt trước tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp Mười mà Tòa án chưa giải quyết, số tiền lãi là: 53.800.000đồng (của lần khởi kiện ngày 03/12/2018 tại Tòa án nhân dân Quận 1 do Thẩm phán Đỗ Nguyễn Mai Phương giải quyết).

2. Buộc bị đơn phải thanh toán cho ông số tiền nằm viện 81 ngày tại Trung tâm Y tế huyện và trả cho ông lãi suất theo thỏa thuận hợp đồng bảo hiểm căn cứ tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 không vượt quá 20%/năm, bằng 1,66%/1 tháng, 81 ngày nằm viện thành tiền là 173.600.000đồng cộng lãi của số tiền này là 76.800.000đồng.

3. Tính đến ngày 20/8/2020 tiền nằm viện của ông cộng 2 lần lãi, tổng cộng 303.200.000đồng, số tiền: 303.200.000đồng, kể từ ngày 20/8/2020 trở về sau, mỗi tháng tiền lãi là 5.000.000đồng và tiếp tục tính lãi đến khi kết thúc vụ án.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày: Phía bị đơn xác định quá trình giao kết hợp đồng và những nội dung của hợp đồng bảo hiểm được ký kết giữa ông và Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty Generali Việt Nam) là đúng.

Theo quy định của Quy tắc và điều khoản sản phẩm bảo hiểm Bảo an toàn điện, khi người được bảo hiểm phải nằm viện, Generali Việt Nam sẽ thanh toán Quyền lợi trợ cấp nằm viện với số tiền bằng 0.2% số tiền bảo hiểm cho mỗi ngày nằm viện (Điều 5.7.1.a của Quy tắc và điều khoản), và từ ngày nằm viện thứ 6, Công ty sẽ thanh toán thêm Quyền lợi trợ cấp nằm viện nâng cao bằng 20% Quyền lợi trợ cấp nằm viện cho mỗi ngày nằm viện (Điều 5.7.1.b của Quy tắc và điều khoản).

Tuy nhiên, theo Điều 6.4 của Quy tắc và điều khoản, Generali Việt Nam sẽ không thanh toán Quyền lợi hỗ trợ viện phí (trong đó bao gồm Quyền lợi trợ cấp nằm viện và Quyền lợi trợ cấp nằm viện nâng cao) trong trường hợp người được bảo hiểm “điều trị tại các khoa phòng, cơ sở điều trị phòng, bệnh viện/viện y

học dân tộc hoặc trung tâm y tế các cấp cho dù các cơ sở này độc lập hoặc trực thuộc một Cơ sở y tế... ”.

Tính đến ngày 15/3/2023, Generali Việt Nam đã thanh toán cho ông [] tổng số tiền là 858.416.356 đồng cho Quyền lợi trợ cấp nằm viện và Quyền lợi trợ cấp nằm viện nâng cao (liên quan đến 47 đợt nằm viện).

Ý kiến của Generali Việt Nam đối với các yêu cầu của ông [] được nêu tại đơn khởi kiện về 04 lần nằm viện của ông [] sau đây:

- 13/11/2015 - 24/11/2015 nơi điều trị Bệnh viện đa khoa Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; 29/10/2017 - 10/11/2017 nơi điều trị Bệnh viện đa khoa Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; 04/01/2018 - 17/01/2018 nơi điều trị Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười; 04/4/2019 - 16/4/2019 nơi điều trị Bệnh viện đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười: Generali Việt Nam đã thanh toán tổng số tiền là 102.400.000 đồng cho các lần nằm viện này theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2020/QĐST-DS ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 1. Do đó, việc ông [] yêu cầu Generali Việt Nam phải trả lãi với số tiền 53.800.000 đồng là không có cơ sở. Công ty Generali Việt Nam đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

- Về 06 lần nằm viện của ông [] tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng trong các năm 2015 và 2018: Từ ngày 25/12/2014 đến ngày 08/01/2015; Từ ngày 02/4/2018 đến ngày 11/4/2018; Từ ngày 12/4/2018 đến ngày 19/4/2018; Từ ngày 17/7/2018 đến ngày 25/7/2018; Từ ngày 26/7/2018 đến ngày 02/8/2018; Từ ngày 12/10/2018 đến ngày 22/10/2018: trên cơ sở giải thích của Generali Việt Nam về căn cứ từ chối chi trả các trường hợp này, năm 2020 ông [] đã đồng ý không tranh chấp và không yêu cầu Generali Việt Nam chi trả Quyền lợi trợ cấp nằm viện và Quyền lợi trợ cấp nằm viện nâng cao cho các lần nằm viện này (thể hiện tại Biên bản hòa giải thành ngày 13/5/2020 và Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2020/QĐST-DS ngày 21/5/2020 của Tòa án Nhân dân Quận 1). Generali Việt Nam đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông [] về việc Generali Việt Nam phải chi trả quyền lợi đối với các lần nằm viện này.

- Về các lần nằm viện của ông [] tại Trung tâm Y tế Huyện Tân Hưng vào năm 2019 và năm 2020: Từ ngày 21/10/2019 đến ngày 31/10/2019; Từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020. Generali Việt Nam không thể chi trả quyền lợi bảo hiểm liên quan đến các lần nằm viện này vì: theo Điểm f, Khoản 6.4, Điều 6 (Điều khoản loại trừ chung) của Quy tắc và điều khoản sản phẩm bảo hiểm Bảo an toàn diện đã quy định rất rõ, Generali Việt Nam sẽ không thanh toán Quyền lợi hỗ trợ viện phí (trong đó bao gồm Quyền lợi trợ cấp nằm viện và Quyền lợi trợ cấp nằm viện nâng cao) trong trường hợp Người được bảo hiểm: f. "...điều trị tại các khoa phòng, cơ sở điều trị phòng, bệnh viện viện y học dân tộc hoặc

trung tâm y tế các cấp cho dù các cơ sở này độc lập hoặc trực thuộc một Cơ sở tế,..." ; Điểm d, Khoản 1, Điều 17 của Luật Kinh doanh Bảo hiểm năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2010) quy định doanh nghiệp bảo hiểm được quyền "Từ chối trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc từ chối bồi thường cho người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm".

- Ngoài ra, tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm 60005024 (ngày 19/9/2014), Trung Tâm Y tế Huyện Tân Hưng đã thành lập và tồn tại dưới hình thức tổ chức và tên gọi là "Trung tâm y tế". Do đó phía bị đơn không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án nhân dân Quận 1 đã đưa vụ án ra xét xử và quyết định tại Bản án sơ thẩm số 251/2023/DS-ST ngày 31/7/2023 như sau:

"1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông [] : Buộc Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam thanh toán cho ông Hôn quyền lợi bảo hiểm nằm viện và tiền lãi phát sinh tính đến ngày 31/7/2023 vào các ngày nằm viện gồm: Ngày 02/4/2018 đến ngày 11/4/2018; Ngày 12/4/2018 đến ngày 19/4/2018; Ngày 17/7/2018 đến ngày 25/7/2018; Ngày 26/7/2018 đến ngày 02/8/2018; Ngày 12/10/2018 đến ngày 22/10/2018; Ngày 21/10/2019 đến ngày 31/10/2019 và từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020 với tổng số tiền gốc và lãi là: 201.297.303đ (hai trăm lẻ một triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm lẻ ba) đồng. Thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam chưa thanh toán đủ số tiền như đã nêu trên thì hàng tháng Công ty còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông [] về việc yêu cầu tính tiền lãi chậm thanh toán vào các đợt nằm viện gồm: Ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015; Ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017; Ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 và ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông [] về việc yêu cầu thanh toán số tiền 218.402.697đồng.

3. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông [] về việc yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam thanh toán quyền lợi nằm viện từ ngày 25/12/2014 đến 08/01/2015."

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11/8/2023, bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm do cho rằng bản án chưa xem xét toàn diện, khách quan của vụ án.

Ngày 14/8/2023, nguyên đơn kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm đợt nằm viện 25/12/2014 đến 08/01/2015 và tính tiền lãi của số tiền 102.400.000đ đã hòa giải ngày 21/5/2018, yêu cầu tính lại tiền lãi đối với số tiền bị đơn phải trả theo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện của nguyên đơn trình bày kháng cáo: Kháng cáo yêu cầu sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hơ, cụ thể:

1. Yêu cầu tính tiền lãi chậm thanh toán vào các đợt nằm viện gồm: Ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015; Ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017; Ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 và ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019 là 218.402.697 đồng.

2. Yêu cầu Công ty TNIH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam thanh toán quyền lợi nằm viện từ ngày 25/12/2014 đến 08/01/2015. Ở phiên tòa sơ thẩm ông có rút yêu cầu này nhưng ông Hơ rút vì do chủ tọa phiên tòa giải thích là yêu cầu khởi kiện này đã hết thời hiệu khởi kiện, nay ông Hơ không đồng ý rút yêu cầu này và yêu cầu Tòa án phúc thẩm xem xét giải quyết.

Phía bị đơn do người đại diện trình bày: Không đồng ý bản án sơ thẩm về những phần chấp nhận yêu cầu của ông H, vì:

- Đối với các đợt ông điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng từ ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015; ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017; ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 và ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019: Đã được giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2020/QĐST-DS ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 1.

Đối với các đợt điều trị từ ngày 21/10/2019 đến ngày 31/10/2019 và từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020 tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng: Do Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng đã có Quyết định sát nhập Bệnh viện huyện Tân Hưng vào Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng từ năm 2010, Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng đã tồn tại trước khi ông Hơ ký hợp đồng bảo hiểm vào 19/9/2014, khi ký hợp đồng đã có quy định rõ điều khoản loại trừ thanh toán quyền lợi bảo hiểm tại Điểm f Khoản 6.4, Điều 6 của Hợp đồng khi người ký

hợp đồng bảo hiểm "...điều trị tại các khoa phòng, cơ sở điều trị phòng, bệnh viện viện y học dân tộc hoặc trung tâm y tế các cấp cho dù các cơ sở này độc lập hoặc trực thuộc một Cơ sở tế,...". Thực tế, dù không đồng ý thanh toán quyền lợi bảo hiểm do ông phạm vào điều khoản loại trừ theo hợp đồng, nhưng Generali Việt Nam vẫn hỗ trợ cho ông số tiền ông đã chi phí khám và chữa bệnh trong hai đợt điều trị này là 3.716.927đồng. Số tiền này đã chi trả cho ông Hơnon ngay tại thời điểm đó.

Do vậy, bị đơn không đồng ý toàn bộ kháng cáo của ông Hơnon.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm kết thúc phân tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm trước khi nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Kháng cáo trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Xét kháng cáo của ông là không có cơ sở chấp nhận, kháng cáo của bị đơn là có cơ sở để chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng:

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán quyền lợi bảo hiểm và tiền lãi của các đợt điều trị từ 25/12/2014 đến 22/10/2018.

- Buộc bị đơn phải thanh toán quyền lợi bảo hiểm các đợt điều trị từ ngày 21/10/2019 đến 31/10/2019 và từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020, sau khi trừ số tiền bị đơn đã hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh là 3.716.927đồng, bị đơn còn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 67.749.472đồng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên được chấp nhận để xem xét lại bản án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn kháng cáo không đồng ý toàn bộ bản án sơ thẩm do cho rằng kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm không khách quan, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Xét thấy:

[2.1] Về yêu cầu lĩnh tiền lãi chậm thanh toán vào các đợt nằm viện gồm: Ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015; Ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017; Ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 và ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019 là 218.402.697 đồng.

Thời gian ông điều trị nằm viện tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp từ ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015; từ ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017; từ ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 và từ ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019 đã được giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số số 80/2020/QĐST-DS ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 1 có hiệu lực pháp luật. Việc chậm thi hành số tiền thanh toán quyền lợi bảo hiểm cho ông được giải quyết theo quy định pháp luật nêu rõ tại Quyết định này, do đó không có cơ sở để ông khởi kiện và kháng cáo.

[2.2] Yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam thanh toán quyền lợi nằm viện từ ngày 25/12/2014 đến 08/01/2015 cho ông Hơn, xét thấy:

Tại Quyết định Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2020/QĐST-DS ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 1, các bên đã thỏa thuận không tranh chấp đối với yêu cầu thanh toán quyền lợi nằm viện từ ngày 25/12/2014 đến 08/01/2015, nên ông không được yêu cầu giải quyết lại vụ việc đã được giải quyết bằng một quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

[2.3] Xét kháng cáo của bị đơn đối với các đợt ông điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng từ ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015; Ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017; Ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018 và ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019:

Vụ việc đã được giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên nên nay không giải quyết lại, việc chấp nhận yêu cầu này của ông là không có cơ sở, cần sửa lại bản án theo hướng đình chỉ các yêu cầu của ông đã được giải quyết bằng quyết định có hiệu lực pháp luật theo Điểm c Khoản 1 Điều 192 và Điểm g Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông không được khởi kiện lại đối với các yêu cầu đã bị đình chỉ theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.4] Đối với các đợt điều trị từ ngày 21/10/2019 đến ngày 31/10/2019 và từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020 tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng, xét thấy:

Do ông ký hợp đồng bảo hiểm vào ngày 19/9/2014, khi đã tồn tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng với chức năng khám chữa bệnh như hiện nay, tuy nhiên do Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng là Trung tâm Y tế thuộc điều khoản loại trừ thanh toán quyền lợi bảo hiểm theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo hiểm, nên ông phải tự chịu các chi phí khám chữa bệnh phát sinh khi khám, điều trị tại Trung tâm Y tế huyện chứ không được hưởng quyền lợi bảo hiểm khi khám và điều trị bệnh tại Trung tâm Y tế theo thỏa thuận tại hợp đồng (điều khoản loại trừ tại Điểm f Khoản 6.4, Điều 6 của Hợp đồng). Vậy, yêu cầu thanh toán của ông đối với các đợt điều trị tại đây là không có cơ sở để chấp nhận.

Kháng cáo của ông là không có căn cứ, kháng cáo của bị đơn là có cơ sở, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông, Đình chỉ các yêu cầu khởi kiện đã được giải quyết bằng quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm được tính lại theo quy định tại Khoản 2 Điều 148, Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, tuy nhiên do ông là người cao tuổi theo Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 nên được miễn nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[3] Án phí phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp.

Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 144, Khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 148, Điểm c Khoản 1 Điều 192 và Điểm g Khoản 1 Điều 217, Khoản 1 Điều 218, Khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông

Sửa Bản án sơ thẩm số Bản án dân sự sơ thẩm số 251/2023/DS-ST ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông

1.1 Không chấp nhận yêu cầu buộc bị đơn Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam phải thanh toán quyền lợi bảo hiểm và tiền lãi chậm thanh toán đối với các đợt ông điều trị nằm viện tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng (tỉnh Long An) từ ngày 21/10/2019 đến ngày 31/10/2019 và từ ngày 06/4/2020 đến ngày 20/4/2020.

1.2 Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông về việc yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam tính tiền lãi chậm thanh toán vào các đợt nằm viện tại bệnh viện Đa khoa Tân Hồng Đồng Tháp và Bệnh viện khu vực Đồng Tháp Mười, gồm các đợt:

- Đợt 1: Nằm viện ngày 13/11/2015 đến ngày 24/11/2015.
- Đợt 2: Nằm viện ngày 29/10/2017 đến ngày 10/11/2017.
- Đợt 3: Nằm viện ngày 04/01/2018 đến ngày 17/01/2018.
- Đợt 4: Nằm viện ngày 04/4/2019 đến ngày 16/4/2019.

1.3 Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông về việc yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam thanh toán quyền lợi nằm viện tại Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng và tiền lãi chậm thanh toán quyền lợi bảo hiểm của các đợt điều trị sau:

Từ ngày 25/12/2014 đến 08/01/2015.
Từ ngày 02/4/2018 đến ngày 11/4/2018;
Từ ngày 12/4/2018 đến ngày 19/4/2018;
Từ ngày 17/7/2018 đến ngày 25/7/2018;
Từ ngày 26/7/2018 đến ngày 02/8/2018;
Từ ngày 12/10/2018 đến ngày 22/10/2018;

1.4 Ông không được quyền khởi kiện lại với các yêu cầu khởi kiện bị đình chỉ nêu tại mục 1.2 và 1.3 nêu trên.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được miễn nộp án phí do là người cao tuổi.

3.. Án phí dân sự phúc thẩm: Đương sự kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bị đơn Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Generali Việt Nam được nhận lại số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0043945 ngày 15/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Q.1;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.1;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Thanh Hiền



